

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày 24/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Thảo và ông Trịnh Xuân Minh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Bích Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên.

Vào ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Võ Đình K, tên gọi khác là Nam, sinh ngày 09/7/2002, tại xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Trú tại: Thôn 4, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Võ Đình K, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1981; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2022 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Võ Đình K: Bà Nguyễn Thị N - Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

- *Người bị hại:* Chị Nguyễn Thị H; sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn 4, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Ngô Trần N; sinh năm 2001; địa chỉ: Xóm 8, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Anh Trần Thiện H; sinh năm 2001; địa chỉ: Xóm 3, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Huy H; sinh ngày 29/8/2006; địa chỉ: Thôn 8, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Học sinh; vắng mặt.

Người đại diện cho anh Nguyễn Huy H: Chị Nguyễn Thị L, địa chỉ: Thôn 8, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Bà Trần Thị M, sinh năm 1955; địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ, ngày 15/3/2022, bị cáo Võ Đình K, tên gọi khác là Nam, sinh năm 2002, trú tại thôn 4, xã P, huyện H cùng với Ngô Trần N, sinh năm 2001, trú tại thôn 8, xã H, huyện H đang chơi ở nhà của Trần Thiện H, sinh năm 2001, tại thôn 3, xã H, huyện H. Khi đó, Ngô Trần N mượn điện thoại của Trần Thiện H gọi điện rủ Nguyễn Huy H, sinh năm 2006, trú tại thôn 8, xã H, huyện H đến nhà H chơi, anh H đồng ý và khoảng 30 phút sau thì H điều khiển xe mô tô BKS 38Y1-0734 đến tại nhà H. Sau đó, N mượn xe mô tô của Hà, chở K cùng đi về nhà N lấy thức ăn. Trên đường về N điều khiển xe mô tô vào nhà anh Phan Văn Dũng, tại xóm 6, xã H, huyện H lấy chai rượu trắng, khi đi ra khỏi nhà anh Dũng khoảng 200m thì K phát hiện có chiếc xe mô tô để ở lề đường, không rút chìa khóa xe của chị Nguyễn Thị H, trú tại xóm 4, xã H, huyện H, không có người trông coi nên K bảo N đi chậm lại để K xuống lấy trộm chiếc xe mô tô, N đồng ý rồi điều khiển xe đi chậm lại. Lúc này K nhảy xuống xe, đi lại chiếc xe mô tô dựng bên lề đường, mở khóa, nổ máy và điều khiển xe về nhà H, còn N tiếp tục điều khiển xe về nhà để lấy thức ăn, rồi quay lại nhà H. Tại đây, K và N nói cho H biết nguồn gốc chiếc xe là do K và H vừa lấy trộm được, sau đó N, H và H đi đánh bi-a tại xã P, còn K điều khiển xe đến nhà bà Trần Thị M, sinh năm 1955, tại xóm 5, xã H, huyện H để rửa xe và tháo biển số xe bỏ vào cốp xe. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi K đang chùi rửa xe thì Hà điều khiển xe mô tô chở N và H đến nhà bà M, tại đây K, H và N thống nhất N và H tìm cách tiêu thụ chiếc xe vừa lấy trộm được để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó, H và N đưa xe lấy trộm được đi đến bán cho anh Nguyễn Hồng Tuyền, trú tại số 65, đường Quang Trung, thành phố Hà Tĩnh với số tiền 1.600.000đ. Số tiền này cả K, H và N chia nhau mỗi người 400.000đ, số tiền còn lại thì cùng nhau tiêu xài cá nhân.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội Ngô Trần N, Trần Thiện H đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tự thú về hành vi của mình còn Võ Đình K hiện trốn khỏi địa phương.

Đến ngày 20/5/2022 bị Công an huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai bắt được khi đang lẩn trốn trên địa bàn thị trấn Trảng Bom.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản số 06/2022/KL-HĐĐG ngày 18/3/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện H xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu honda, loại xe Ware RSX, biển kiểm soát 38B1-19180, số

khung 4320AY100375, số máy JC43E-5556776, đã qua sử dụng, có giá trị 6.100.000đ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu honda, loại xe Ware RSX, biển kiểm soát 38B1-191.80, đã qua sử dụng. Đã được xem xét, giải quyết tại bản án số **bản án số 23/2022/HS-ST ngày 29/6/2022 của TAND huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.**

Về phần dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu gì thêm dân sự.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS-HK ngày 27/5/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Võ Đình K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình như nội dung trên. Bị cáo không kêu oan mà xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình thuộc diện hộ nghèo. Đồng thời đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ N quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Đình K từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2022. Đồng thời, đề nghị truy thu xung vào ngân sách nhà nước ở bị cáo K số tiền 533.300 đồng; miễn án phí cho bị cáo theo qui định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra và của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định, hành vi tố tụng của Viện kiểm sát và của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] **Tại phiên tòa, bị cáo Võ Đình K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 15/3/2022, Võ Đình K và Ngô Trần N lén lút lấy trộm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu honda, loại xe Ware RSX, biển kiểm soát 38B1-191.80 của chị Nguyễn Thị H trị giá 6.100.000đ. Võ Đình K là người trực tiếp lấy trộm xe mô tô; Ngô Trần N là người cùng với K thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và cùng**

với Trần Thiện H đưa xe lấy trộm đi tiêu thụ, bán được số tiền 1.600.000đ, số tiền này cả K, H và N chia nhau mỗi người 400.000đ, số tiền còn lại thì cùng nhau tiêu xài chung.

Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương. Mặt khác, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho quá trình điều tra, truy tố, xét xử do đó cần phải xử lý nghiêm để đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Võ Đình K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành K khai nhận hành vi phạm tội của mình; Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và ý kiến đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ, phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Về biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Bị cáo K được hưởng lợi số tiền do phạm tội mà có là 533.300 đồng nay phải tịch thu xung vào ngân sách nhà nước.

- Xử lý vật chứng: Đã được xem xét, giải quyết tại bản án số **bản án số 23/2022/HS-ST ngày 29/6/2022 của TAND huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.**

[7] Về án phí: Bị cáo Võ Đình K thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Trong vụ án này: Nguyễn Huy H là người cho Ngô Trần N mượn chiếc xe mô tô, biển kiểm soát số 38Y1-0734, quá trình N sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, anh H không biết. Đối với bà Trần Thị M, sau khi N và H lấy trộm chiếc xe mô tô đưa về nhà bà M nhưng bà M không biết nguồn gốc của hai chiếc xe mô tô do các bị cáo lấy trộm. Còn anh Nguyễn Hồng Tuyền là người mua lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát số 38B1-191.80 do các bị cáo đem bán nhưng không biết được nguồn gốc tài sản là do phạm tội mà có, nên đều không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 **Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Tuyên xử:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Đình K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: **Xử phạt bị cáo Võ Đình K 08 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2022.**
3. **Tịch thu nộp ngân sách nhà nước bị cáo Võ Đình K số tiền là 533.300đ.**
4. Về án phí: **Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.**
5. Về quyền kháng cáo: **Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện H;
- CA huyện H;
- TTG Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS huyện H;
- THA hình sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA - VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Thảo

Trịnh Xuân Minh

Lê Văn Phú